

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2018/KDTM-ST**

Ngày: **05/9/2018.**

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng thế chấp*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tiến** và bà **Hà Thị Thúy**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Dũng** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở TAND thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2018/TLST-KDTM ngày 12/6/2018 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXX-ST ngày 09/8/2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng VNTV.**

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D-Chủ tịch hội đồng quản trị.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A-Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng.

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Tuấn N - Trưởng bộ phận xử lý nợ.

2. Ông Trương Công Đ - Cán bộ xử lý nợ.

3. Ông Nguyễn Văn T - Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Công ty TNHH HT.**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Văn Y** - Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở chính: Đội 9, thôn Dưỡng M, xã Ngũ P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Tại phiên tòa có mặt ông Đ, ông Y xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng VNTV, ông Đ trình bày:

Ngày 16/09/2014 Ngân hàng VNTV - Chi nhánh Hải Dương với Công ty TNHH VTDV HT (gọi tắt là Công ty HT) có ký Hợp đồng tín dụng số 1109xx-14958xx-xx-SME và khế ước nhận nợ đã ký kết, vay vốn tổng số tiền là: **390.000.000đ** (*Bảy trăm chín mươi triệu đồng*). Nội dung tại Hợp đồng tín dụng có qui định: Thời hạn vay là: 36 tháng kể từ ngày giải ngân; Mục đích sử dụng vốn: thanh toán tiền 01 Xe ô tô Nissan Sunny, số khung: AN17EDL013xx, số máy: HR159419xxC, BKS: 34A-084.xx; Lãi suất: 12,3%/năm, mức lãi suất này được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm; Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/10/2014, mức điều chỉnh bằng: Lãi suất vốn cộng (+) biên độ 3,5%/năm. Trả nợ gốc định kỳ 03 tháng/01 lần vào ngày 10, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 10/12/2013. Tổng cộng 12 kỳ (03 tháng 01 kỳ); số tiền gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ là 32.500.000đồng; số tiền còn lại trả vào ngày đáo hạn với Ngân hàng. Trả nợ lãi vào ngày mùng 10 dương lịch hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 10/10/2014. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 12,3%; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn; Phạt chậm trả lãi: Số tiền lãi chậm trả (x) số ngày chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng VNTV đã giải ngân cho Công ty HT số tiền 390.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu đồng*) bằng Khế ước nhận nợ số Số 1109xx-14958xx-xx-SME ngày 16/09/2014 do ông Phạm Văn Y là người đại diện theo pháp luật trực tiếp nhận (ngày 17/09/2014 đến 17/09/2017). Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: 01 Xe ô tô Nissan Sunny, số khung AN17EDL013xx, số máy: HR159419xxC, BKS: 34A-084.xx, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014 đứng tên Công ty TNHH VTDV HT. Xác lập thế chấp tại Ngân hàng VNTV theo Hợp đồng thế chấp số 1109xx-14958xx-xx- SME/TC ngày 16/9/2014. Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 09/9/2015 Công ty HT thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng theo Hợp đồng đã ký được số tiền gốc là **97.500.000đ** (*Chín mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Do Công ty HT đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng VNTV và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng bắt đầu từ ngày 10/09/2015 đến ngày 01/4/2016 và cũng từ đó Công ty HT không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng VNTV. Sau khi khoản nợ bị áp dụng mức lãi suất quá hạn, Ngân hàng VNTV đã nhiều lần làm việc, gửi thông báo cho Công ty HT biết; đồng thời đôn đốc Công ty trả nợ. Tuy nhiên, Công ty HT đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VNTV, tạm tính đến ngày 05/9/2018, Công ty HT còn nợ Ngân hàng VNTV số tiền gốc: **292.500.000đ**đồng; Nợ lãi phát sinh: 153.603.319đ; Phạt chậm trả lãi: 43.113.176đồng. Tổng cộng: 489.216.496 đồng (*Bốn trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười sáu ngàn, bốn trăm chín mươi sáu đồng*). Ngân hàng xét thấy

hiện tại Công ty HT đang gặp rất nhiều khó khăn nên Ngân hàng xin rút yêu cầu toàn bộ số tiền lãi phạt chậm trả đối với Công ty HT, tạm tính đến ngày 05/9/2018 là: 43.113.176 đồng (*Bốn mươi ba triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng*). Ngân hàng Ngân hàng VNTV yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể:

1. Buộc Công ty TNHH VTDV HT phải thanh toán cho Ngân hàng VNTV số tiền nợ gốc: 292.500.000 đồng và lãi phát sinh: 153.603.319 đồng. Tổng cộng là: **446.103.319đ** (*Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm linh ba ngàn, ba trăm mười chín đồng*). Công ty TNHH VTDV HT tiếp tục trả lãi quá hạn và tiền phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày (xét xử) 05/9/2018 cho đến khi Công ty HT thanh toán hết tiền nợ cho Ngân hàng VNTV.

2. Nếu Công ty HT không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô Nissan Sunny, số khung: AN17EDL013xx, số máy: HR159419xxC, BKS: 34A-084.xx, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014, đứng tên Công ty TNHH VTDV HT để thu hồi một lần toàn bộ khoản vay.

3. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ, Công ty TNHH VTDV HT vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả số nợ còn lại đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng VNTV.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải bị đơn là ông Phạm Văn Y trình bày: Ông Y xác định ngày 16/09/2014 ông là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH VTDV HT (gọi tắt là Công ty HT) có ký Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ với Ngân hàng VNTV-Chi nhánh Hải Dương số tiền là: 390.000.000đ (*Bảy trăm chín mươi triệu đồng*); Thời hạn vay là: 36 tháng kể từ ngày giải ngân; Mục đích sử dụng vốn: thanh toán tiền mua 01 Xe ô tô Nissan Sunny, BKS: 34A-084.xx; Lãi suất: 12,3%/năm; số tiền gốc mà Công ty HT phải trả là 12 kỳ, mỗi kỳ là 32.500.000 đồng. Số tiền còn lại trả vào ngày đáo hạn với Ngân hàng, trả nợ lãi vào ngày mùng 10 dương lịch hàng tháng. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là chiếc xe ô tô Nissan Sunny, BKS: 34A-084.xx nói trên, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014 đứng tên Công ty TNHH VTDV HT, ông đã ký Hợp đồng thế chấp ngày 16/9/2014. Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty HT đã trả Ngân hàng VNTV được số tiền gốc là 97.500.000đ (*Chín mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Tuy nhiên, do hoạt động kinh doanh của Công ty không thuận lợi nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng VNTV. Ngân hàng đã căn cứ nội dung Hợp đồng tín dụng áp dụng mức lãi phạt chậm trả từ ngày 10/09/2015 đến ngày 01/4/2016. Từ đó, Công ty HT không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng VNTV nữa. Ngân hàng VNTV đã

nhiều lần gửi thông báo, điện thoại và làm việc trực tiếp về việc đòi nợ nhưng do khó khăn nên Công ty HT không trả thêm được đồng nào. Công ty HT xác định còn nợ Ngân hàng VNTV số tiền gốc và lãi phát sinh, lãi phạt chậm trả cụ thể như Ngân hàng VNTV khởi kiện là hoàn toàn đúng. Công ty HT có nguyện vọng được trả nợ số tiền gốc, xin toàn bộ số tiền lãi phát sinh và lãi phạt chậm trả của Ngân hàng VNTV đã tính và khởi kiện Công ty HT. Nếu Ngân hàng VNTV không đồng ý thì Công ty HT đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo pháp luật, đồng ý để các cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô Nissan Sunny, BKS: 34A-084.xx đứng tên Công ty TNHH VTDV HT để thu hồi trả nợ khoản vay cho Ngân hàng VNTV. Số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ, Công ty TNHH VTDV HT sẽ có trách nhiệm thanh toán tiếp. Ngoài ra ông Y đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án buộc Công ty HT phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký tạm tính đến ngày 05/9/2018 tổng cộng là 446.103.319đ và chịu toàn bộ án phí theo qui định của pháp luật. Ngân hàng VNTV tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện toàn bộ số tiền lãi phạt tính đến ngày xét xử là 43.113.176 đồng (*Bốn mươi ba triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng*) đối với Công ty HT.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thu thập đầy đủ chứng cứ giao các văn bản tố tụng cho các đương sự hợp pháp. Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 299; Điều 317; khoản 6 Điều 320; Điều 322; Điều 323 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 306 Luật thương mại; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 4; Điều 10 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VNTV. Xử: Buộc Công ty TNHH HT phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VNTV toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ hai bên đã ký kết, tạm tính đến ngày Tòa án xét xử là 446.103.319đ (*Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm linh ba ngàn, ba trăm mười chín đồng*). Chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn rút yêu cầu toàn bộ số tiền lãi phạt chậm trả là 43.113.176 đồng (*Bốn mươi ba triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng*) đối với Công ty HT. Công ty HT tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ ngày Tòa án xét xử sơ thẩm (05/9/2018) cho đến khi thanh

lý hợp đồng, lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty HT không thực hiện thanh toán toàn bộ số nợ như trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành việc phát mại tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng VNTV. Sau khi phát mại tài sản thế chấp, đối trừ đi các khoản nợ phải thanh toán nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán hết khoản nợ trên thì Công ty HT phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VNTV số tiền thiếu; Về án phí: Công ty HT phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Ngân hàng VNTV.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên, bị đơn và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ cho nguyên đơn và bị đơn. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật giải quyết:* Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp. Xác định khi tham gia ký kết Hợp đồng, các bên hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của Hợp đồng phù hợp với ngành nghề đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng, phù hợp nguyện vọng của các bên và phù hợp với quy định Điều 121; Điều 122 của Bộ luật Dân sự 2005 (thời điểm giao dịch) nên có giá trị pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Hợp đồng. Việc Ngân hàng VNTV khởi kiện đối với Công ty TNHH VTDV HT thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VNTV nhận thấy:* Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 1109xx-14958xx-xx-SME và khế ước nhận nợ đã ký kết, các thông báo; biên bản làm việc (từ bút lục 49; 52; 67- 69; 70 -72); bản tự khai của nguyên đơn, biên bản lấy lời khai của bị đơn xác định: Ngày 16/9/2014 Ngân hàng VNTV - Chi nhánh Hải Dương với Công ty TNHH VTDV HT (gọi tắt là Công ty HT) có ký Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, về việc Ngân hàng VNTV cho Công ty HT vay số tiền 390.000.000đ (*Bảy trăm chín mươi triệu đồng*). Nội dung của Hợp đồng tín dụng quy định về thời hạn vay là: 36 tháng kể từ ngày giải ngân (ngày 17/9/2014 đến 17/9/2017); Lãi suất: 12,3%/năm; số tiền gốc Công ty HT phải trả mỗi kỳ là 32.500.000đồng; số tiền còn lại trả vào ngày đáo hạn với Ngân hàng, trả nợ lãi vào ngày mùng 10 dương lịch hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 10/10/2014. Quá trình thực hiện

Hợp đồng Công ty HT thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VNTV số tiền gốc tính đến ngày 01/4/2016 là **97.500.000đ** (*Chín mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*); tiền lãi phát sinh là 39.548.559đ; lãi phạt chậm trả 1.590.781đ. Trong đó, trả nợ kỳ thứ nhất đúng hạn vào ngày 10/12/2014 số tiền 32.500.000đ, kỳ thứ hai trả vào ngày 25/3/2015 số tiền 32.500.000đ, kỳ thứ 3 trả vào ngày 02/9/2015 số tiền 32.500.000đ. Từ đó Công ty HT không thực hiện việc trả nợ số tiền gốc theo các kỳ tiếp theo, chỉ trả một số tiền lãi phát sinh và lãi phạt chậm trả đến ngày 01/4/2016 thì dừng không trả nợ tiếp đối với Ngân hàng VNTV. Mặc dù đã được Ngân hàng VNTV đôn đốc bằng văn bản nhiều lần nhưng Công ty HT vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm qui định tại khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng tín dụng. Tại khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng qui định: *“Bên vay phải trả nợ gốc cho Ngân hàng theo định kỳ 03 tháng/lần vào ngày 10, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 10/12/2014, tổng cộng gồm 12 kỳ. Số tiền nợ gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ là 32.500.000đ. Số tiền còn lại trả vào ngày đáo hạn của khoản vay”*. Do vậy, xác định Công ty HT đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền gốc và tiền lãi theo các kỳ tiếp được qui định tại nội dung Hợp đồng 2 bên đã ký nên Ngân hàng VNTV đã chuyển toàn bộ khoản tiền nợ gốc, tiền lãi phát sinh của bên vay thành nợ quá hạn và tính mức lãi suất quá hạn đối với Công ty HT từ ngày 10/9/2015 đến ngày 01/4/2016 là phù hợp qui định tại điểm a khoản 1 Điều 7 của Hợp đồng tín dụng và qui định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005.

[4] **Về thời gian chậm thanh toán:** Ngân hàng VNTV đã đôn đốc, thông báo về việc nợ quá hạn và đòi nợ nhiều lần đối với Công ty HT, nhưng vẫn tiếp tục chậm thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tại điểm a khoản 1 Điều 7 của Hợp đồng tín dụng qui định các khoản nợ gốc, lãi của bên vay sẽ là nợ quá hạn trong trường hợp: *“Bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi theo các kỳ trả nợ đã thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng. Thời hạn quá hạn được tính từ ngày kế tiếp của ngày đến hạn trả nợ gốc và/hoặc lãi theo các kỳ trả nợ”*. Do vậy, Ngân hàng VNTV đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn kể từ ngày 10/09/2015 và khởi kiện Công ty HT tạm tính đến ngày Tòa án xét xử (ngày 05/9/2018) số tiền gốc: 292.500.000đồng; nợ lãi phát sinh: 153.603.319đồng. Tổng cộng là: **446.103.319đ** (*Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm linh ba ngàn, ba trăm mười chín đồng*) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 306 của Luật Thương mại.

[5] **Về tài sản thế chấp:** Để đảm bảo thực hiện khoản vay bên thế chấp Công ty HT đã sử dụng 01 xe ô tô Nissan Sunny, số khung AN17EDL013xx, số máy: HR159419xxC, BKS: 34A-084.xx, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014 đúng tên Công ty

TNHH VTDV HT. Người đại diện theo pháp luật của Công ty HT là ông Phạm Văn Y đã ký thế chấp tại Ngân hàng VNTV theo Hợp đồng thế chấp số 1109xx-14958xx-xx-SME/TC ngày 16/9/2014. Bên thế chấp đồng ý thế chấp tài sản của mình để bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ dân sự của khoản vay 390.000.000đ (*Ba trăm chín mươi triệu đồng chẵn*). Do vậy, Hợp đồng thế chấp nói trên là hợp pháp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 342; Điều 343; Điều 715; Điều 717 của Bộ luật Dân sự 2005. Do Công ty HT không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng VNTV căn cứ quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Hợp đồng thế chấp tài sản để yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là có cơ sở. Từ những phân tích trên; HĐXX xác định Ngân hàng VNTV khởi kiện Công ty HT số tiền gốc và lãi phát sinh nêu trên là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] **Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:** Quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Nguyên, bị đơn đều xác nhận có giao kết Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ tổng số tiền là: 390.000.000đ (*Bảy trăm chín mươi triệu đồng*) và Hợp đồng thế chấp tài sản; Bị đơn đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn được số tiền gốc là 97.500.000đ và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày vay đến ngày 01/4/2016. Quá trình giải quyết vụ án nguyên, bị đơn đều thống nhất về số tiền nợ gốc, lãi phát sinh, lãi phạt chậm trả mà bị đơn còn phải trả tạm tính đến ngày xét xử; tài sản thế chấp và xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô Nissan Sunny, BKS: 34A-084.xx, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014 đứng tên Công ty TNHH VTDV HT. Ngoài ra nguyên, bị đơn đều đề nghị Tòa án không áp dụng thời hiệu khi giải quyết vụ án. Do vậy, xác định đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[7] **Về yêu cầu phản tố:** Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn xác định không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VNTV. Do vậy, HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] **Những vấn đề khác:** Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền gốc, tiền lãi phát sinh và lãi phạt chậm trả theo Hợp đồng 2 bên đã ký là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn rút yêu cầu toàn bộ số tiền lãi phạt chậm trả đối với Công ty HT. Xét việc rút yêu cầu của nguyên đơn về số tiền lãi phạt chậm trả đối với bị đơn nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ việc giải quyết về số tiền lãi phạt chậm trả là 43.113.176 đồng (*Bốn mươi ba triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng*).

[9] **Về án phí:** Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VNTV được chấp nhận nên không phải chịu án phí, được hoàn trả lại số tiền án phí Ngân hàng VNTV đã nộp tạm ứng. Công ty HT phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH.

Căn cứ Điều 299; Điều 317; khoản 6 Điều 320; Điều 322; Điều 323 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 306 Luật thương mại; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 4; Điều 10 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VNTV. Buộc Công ty TNHH HT phải thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng VNTV theo Hợp đồng tín dụng số 1109xx-14958xx-xx-SME và khế ước nhận nợ hai bên đã ký kết, tạm tính đến ngày Tòa án xét xử (ngày 05/9/2018). Tổng cộng là **446.103.319đ** (*Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm linh ba ngàn, ba trăm mười chín đồng*); (*trong đó nợ gốc: 292.500.000 đồng và nợ lãi phát sinh: 153.603.319 đồng*). Công ty TNHH HT tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ ngày 05/9/2018 cho đến khi thanh lý hợp đồng, lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng Ngân hàng VNTV có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH HT không thi hành trả số tiền nợ gốc và lãi trên, Ngân hàng VNTV có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố H xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 xe ô tô Nissan Sunny, số khung AN17EDL013xx, số máy: HR159419xxC, BKS: 34A-084.xx, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0019xx do Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 11/09/2014 đứng tên Công ty TNHH VTDV HT để thu hồi một lần toàn bộ khoản vay. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ, Công ty HT vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả số nợ còn lại đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng VNTV.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV về việc buộc Công ty TNHH HT phải trả tiền phạt chậm trả là 43.113.176 đồng (*Bốn mươi ba triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng*).

3. Về án phí: Công ty TNHH HT phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 21.844.000đ (*Hai mươi một triệu, tám trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) (được làm tròn).

Hoàn trả Ngân hàng Ngân hàng VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.292.000đ (*Mười một triệu, hai trăm chín mươi hai ngàn đồng*) theo biên lai thu số AA/2017/0002375 do ông Trương Công Đ nộp thay Ngân hàng VNTV ngày 12/6/2018 tại Chi cục thi hành án thành phố H.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (ông Đ). Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn là Công ty TNHH HT, người đại theo pháp luật của Công ty là Phạm Văn Y - Giám đốc vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hải Dương;
- T.H.A DS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên